

đăng ký dự Đại hội và được nhận Thẻ biểu quyết, Tài liệu họp và các tài liệu khác theo quy định của Ban Tổ chức.

6. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này; Tuân thủ sự điều hành của Chủ tịch đoàn và Ban tổ chức Đại hội, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

1. Thành phần và số lượng thành viên Đoàn Chủ tịch do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành công việc của Đại hội theo Chương trình họp, Quy chế làm việc đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Phân công công tác các thành viên Đoàn Chủ tịch.

- Duy trì phần thảo luận của các cổ đông.

- Trả lời những vấn đề Đại hội yêu cầu.

- Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua Nghị quyết của Đại hội.

- Đề xuất thay đổi chương trình họp; hoãn/tạm dừng họp; thay đổi địa điểm họp; quyết định các biện pháp an ninh cần thiết để duy trì trật tự, an ninh đảm bảo an toàn Đại hội và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

- Thẩm tra tư cách cổ đông có đủ điều kiện tham dự Đại hội theo quy định pháp luật và Quy chế tổ chức Đại hội.

- Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông.

- Tổng hợp và báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.

- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

Là bộ phận chuyên trách của Đại hội đồng cổ đông, thành phần, số lượng và nhân sự do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ:

- Kiểm đếm, thống kê số lượng phiếu biểu quyết để xác định số lượng cổ đông và số cổ phần mà họ đại diện, xác định số lượng, tỷ lệ ý kiến tán thành, không tán thành và không có ý kiến thuộc nội dung Đại hội.

- Hướng dẫn cổ đông sử dụng Thẻ biểu quyết, cách thức bỏ phiếu biểu quyết vấn đề trình Đại hội.

- Tổng hợp và báo cáo với Đại hội kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung của Đại hội.

- Xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện quyền biểu quyết.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

Là bộ phận chuyên trách của Đại hội đồng cổ đông, thành phần, số lượng và nhân sự cụ thể do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội.
- Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.
- Soạn thảo biên bản và nghị quyết của Đại hội.
- Tiếp nhận đăng ký phát biểu, bài phát biểu của cổ đông - nhận thư, tài liệu liên quan đến đại hội.
- Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Công ty những tài liệu, ấn phẩm, Phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.
- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Ban Tổ chức.

Điều 8. Điều kiện tham dự Đại hội.

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trên Danh sách cổ đông có quyền dự họp tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội, có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và phát biểu, biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải xuất trình Giấy tờ tùy thân đã đăng ký tại Danh sách cổ đông, thông báo mời họp, giấy ủy quyền (trong trường hợp người tham dự Đại hội là người được cổ đông ủy quyền) để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

3. Các vị khách mời tham dự theo Giấy mời của Ban Tổ chức. Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

Chương III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì Công ty sẽ thực hiện triệu tập họp lần tiếp theo đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định có liên quan.

Điều 10. Trật tự Đại hội

1. Cổ đông lựa chọn vị trí ngồi phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức;
2. Không hút thuốc lá trong phòng họp;
3. Điện thoại không để chế độ chuông;
4. Hạn chế: nói chuyện riêng, sử dụng điện thoại di động, máy ảnh, máy quay gây ảnh hưởng đến hoạt động Đại hội.

Điều 11. Phương thức biểu quyết tại Đại hội.

1. Việc biểu quyết các nội dung thuộc Chương trình họp được thực hiện thông qua hình thức giơ thẻ biểu quyết (là thẻ màu vàng) hoặc đánh dấu vào



Phiếu biểu quyết (là phiếu màu xanh lá) hoặc kết hợp cả 02 phương thức để xác định số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

2. Riêng việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và tuân theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát. Cổ đông tiến hành bỏ phiếu kín và việc kiểm phiếu được thực hiện trong thời gian tiến hành Đại hội.

Điều 12. Thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Trước khi tiến hành biểu quyết, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông sẽ công bố số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt tại Đại hội làm cơ sở tính tỷ lệ biểu quyết.

2. Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề biểu quyết nếu được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (bao gồm cả người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành; trừ các trường hợp sau đây phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (bao gồm cả người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành thông qua:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- Tổ chức lại, giải thể công ty;

3. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố tại Đại hội ngay sau khi hoàn tất việc biểu quyết theo chương trình họp.

Điều 13. Biên bản họp Đại hội.

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản, được công bố thông tin công khai và lưu trữ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Biên bản họp được đọc trước toàn thể Đại hội và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua. Cổ đông và những người dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.



Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Đại hội).

2. Quy chế này quy định cụ thể về tiêu chuẩn, hồ sơ ứng cử, đề cử, nguyên tắc và thể thức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên BKS Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel tại Đại hội.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp, Điều lệ Công ty và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Điều 3. Các nội dung về bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị/BKS

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu thay thế cho nhiệm kỳ 2020-2025 là: **02 thành viên**.

2. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát được bầu thay thế cho nhiệm kỳ 2020-2025 là: **01 thành viên**

3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được bầu thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 (tức là 2023-2025).

4. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 Công ty khác;

- Thành viên Hội đồng Quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ.



- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

5. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty; không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; không được là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

1. Nguyên tắc đề cử, ứng cử.

Cổ đông có thể tự ứng cử mình, đề cử ứng viên hoặc cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền ứng cử, đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị và BKS. Số lượng ứng viên được đề cử là:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để ứng cử, đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị và BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) thành viên.

Việc đề cử phải lập bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất hai (02) ngày trước ngày khai mạc.

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử.

- Đơn đề cử ứng viên/Đơn ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc/và Ban Kiểm soát (theo mẫu).

- Lý lịch cá nhân của ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (theo mẫu, có dán ảnh 4x6).

- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên.

- Báo cáo công khai các lợi ích liên quan của ứng viên theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020.

3. Nơi nhận hồ sơ đề cử, ứng cử.

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải gửi trực tiếp hoặc gửi bằng phương thức bảo đảm qua đường bưu điện về địa chỉ:

- Phòng Tài chính - Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel - Tầng 3 Tháp Tây, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Điện thoại: 0333.866668 - Email: phantruongcpa@gmail.com (nếu gửi email thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Ghi chú: Để công tác chuẩn bị tài liệu, tổ chức các thủ tục bầu cử được nhanh chóng và đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, trân trọng đề nghị cổ đông gửi hồ sơ đề cử, ứng cử tới địa chỉ nêu trên trước ngày 26/04/2023. Trong trường hợp không thể gửi hồ sơ kịp thời hạn trên, đề nghị cổ đông gửi email trước hồ sơ đề cử, ứng cử về Công ty và gửi hồ sơ gốc cho Ban Tổ chức khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

Điều 5. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát

1. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Trước cuộc họp, cổ đông đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát có đủ hồ sơ theo quy định khoản 2, Điều 4 quy chế này gửi về Ban Tổ chức trước ngày họp Đại hội hai (02) ngày làm việc. Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và đồng thời những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

3. Việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết bằng số cổ phần sở hữu của mình nhân (x) với số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng **tổng số quyền bầu cử** của mình bầu cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng quyền bầu cho mỗi ứng cử viên bằng nhau hoặc không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

4. Mỗi cổ đông được phát một (01) phiếu bầu cử thành viên HĐQT (màu xanh ngọc), một (01) phiếu bầu cử thành viên BKS (màu hồng) trong đó đã ghi sẵn tên các ứng viên.

5. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng cử viên; mã cổ đông, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty. Cổ đông có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức để đổi phiếu bầu khác.



6. Cổ đông lựa chọn bầu theo 1 trong 2 hình thức:

- Hình thức chia đều số phiếu cho các ứng viên: cổ đông đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô vuông ở cột “Biểu quyết chia đều tổng số phiếu cho các ứng viên được chọn” ứng với tên ứng viên muốn bầu. Bầu theo hình thức này được hiểu là từng ứng viên được chọn sẽ có số phiếu biểu quyết bằng nhau và bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông chia cho tổng số ứng viên được chọn (chỉ cần đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô cần lựa chọn).

- Hình thức điều chỉnh số phiếu: cổ đông muốn bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu biểu quyết cho ứng viên đó vào cột “Biểu quyết có điều chỉnh số phiếu cho từng ứng viên” ứng với tên ứng viên muốn bầu. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì để trống.

7. Tổng số phiếu biểu quyết trên phiếu bầu cử của mỗi cổ đông không được vượt quá số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát cần bầu.

8. Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu bằng nhau đó để chọn người có số phiếu cao hơn.

9. Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:

- Phiếu không phải là phiếu do Ban bầu cử phát ra; Phiếu không có dấu của Công ty;

- Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên lớn hơn số phiếu biểu quyết được quyền bầu theo quy định tại khoản 3 điều này;

- Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên được Đại hội thông qua hoặc gạch tên các ứng viên;

- Phiếu có tẩy xóa, cạo sửa nội dung, viết thêm các nội dung khác ngoài quy định của Phiếu bầu (trường hợp viết sai hoặc bị rách phải đề nghị đổi lại phiếu mới);

- Phiếu không có đủ chữ ký xác nhận và ghi rõ đầy đủ tên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông.

10. Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban Kiểm phiếu và Đại biểu giám sát (nếu có).

Điều 6. Công bố kết quả trúng cử

1. Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu sẽ công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát ngay tại Đại hội.

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội.

Điều 7. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và chỉ áp dụng cho việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Việc biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel (gọi tắt là “Đại hội”) thực hiện theo những quy định sau:

1. Mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

2. Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết, và Thẻ biểu quyết.

a) Thẻ biểu quyết (là tờ giấy A4 màu vàng), được Ban Thẩm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông tại bàn đăng ký tham dự. Thẻ biểu quyết có thể hiện số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết của cổ đông. Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết (bằng cách giơ Thẻ biểu quyết) đối với các vấn đề sau:

- Biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu;
- Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Biên bản kiểm phiếu;
- Biểu quyết cho những vấn đề phát sinh tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

b) Phiếu biểu quyết (là tờ giấy A4 màu xanh lá cây), được Ban Thẩm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông tại bàn đăng ký tham dự. Phiếu biểu quyết có thể hiện tổng số cổ phần biểu quyết, thông tin về cổ đông, nội dung biểu quyết và ý kiến biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Cổ đông cho ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “√” vào ô tương ứng với ý kiến biểu quyết của cổ đông. Phiếu biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết (bằng cách thu Phiếu biểu quyết) đối với các vấn đề sau:



- Biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) năm 2022 định hướng năm 2023;
- Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Điều hành năm 2022 kế hoạch năm 2023;
- Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022 định hướng năm 2023;
- Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
- Biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2022;
- Biểu quyết thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023;
- Biểu quyết thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023;
- Biểu quyết thông qua giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
- Biểu quyết thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.
- Các nội dung khác liên quan thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thực hiện theo thông lệ và quy định của Pháp luật.

c) Đối với các vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, đề nghị các cổ đông giao cao Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tịch đoàn hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tịch đoàn, các cổ đông tán thành sẽ giao Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giao Thẻ biểu quyết.

d) Đối với các vấn đề biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết, trên Phiếu biểu quyết có các nội dung biểu quyết cần thông qua, cổ đông vui lòng đánh dấu “x” hoặc “√” vào một trong 3 ô lựa chọn “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” cho từng nội dung biểu quyết được in sẵn trong Phiếu biểu quyết.

e) Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông không đánh dấu vào ý kiến biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một (01) hoặc một (01) số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết của nội dung hợp lệ đó.

f) Những phiếu biểu quyết sau đây là phiếu không hợp lệ và sẽ bị loại ra khỏi việc kiểm phiếu. Do vậy, số lượng cổ phần ghi trên phiếu đó sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết của Đại hội:

- Phiếu không theo mẫu quy định hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu biểu quyết mà một hoặc tất cả các ô ý kiến của mỗi nội dung biểu quyết đều để trống;
- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
- Phiếu được đánh không đúng dấu “x” hoặc “√” vào một trong 3 ô lựa chọn;

- Phiếu không có chữ ký xác nhận và ghi rõ đầy đủ tên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông.

g) Cổ đông nộp lại Phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu hoặc Ban Tổ chức Đại hội. Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu công bố sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết đối với tất cả các vấn đề trong nội dung chương trình.

h) Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban Kiểm phiếu và Đại biểu giám sát (nếu có). Biên bản kiểm phiếu được công bố và thông qua trong cuộc họp Đại hội.

3. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết, Ban Kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định và được ghi vào Biên bản họp Đại hội.

4. Hiệu lực thi hành

- Thẻ lệ biểu quyết được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành thực hiện.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp thì Thẻ lệ biểu quyết này sẽ có hiệu lực thi hành ngay và hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông có ý kiến sửa đổi, thay thế vào các kỳ Đại hội khác.

Trên đây là toàn bộ Thẻ lệ biểu quyết của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!



Số: 01/BC-VTK-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

PHẦN A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

I. Đặc điểm, tình hình chung

1. Môi trường vĩ mô

Tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất của nhiều nền kinh tế lớn.

Dịch Covid-19 những tháng đầu năm 2022 diễn biến phức tạp, khó lường. Lạm phát tăng cao, giá xăng dầu, nguyên vật liệu tăng, tình hình thiên tai bão lũ ngày càng bất thường.

2. Môi trường vi mô:

a. Tại Viettel:

Nguồn việc truyền thống ngày càng khó khăn (quy định pháp luật chặt chẽ, thủ tục thanh toán phức tạp, khó khăn, nguồn việc nhỏ lẻ, phân tán), mạng lưới hạ tầng đang già đi nhanh chóng.

Nguồn việc tại các thị trường nước ngoài không có do các thị trường tiết kiệm chi phí và việc đi lại rất khó khăn để triển khai công việc do dịch và tình hình chính trị không ổn định.

b. Thị trường ngoài Viettel:

Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ viễn thông đầu tư hạ tầng giảm, các nhà mạng thực hiện xu hướng gia cố, củng cố hạ tầng mạng lưới sẵn có nhưng xuống cấp qua nhiều năm sử dụng nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư. Công ty nắm bắt được cơ hội tập trung nguồn lực, đẩy mạnh kinh doanh tạo nguồn việc lớn cho Công ty trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

II. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022

Với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị (HĐQT), sự nỗ lực của Ban Điều hành, Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả những nội dung mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao cho. Cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	KH 2022	TH 2022	% HT	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	168.000	217.863	129,7%	
2	Lợi nhuận trước thuế	22.479	25.866	115,1%	
3	Lợi nhuận sau thuế	17.984	20.671	114,9%	
4	Tổng tài sản	183.927	187.320	101,8%	
5	Vốn chủ sở hữu	124.709	123.624	99,1%	
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	49.337	100,0%	
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	15,5%	17,6%	113,5%	
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	89,78%	100,0%	

2. Thực hiện những nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền

Tại Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT quyết định, triển khai một số công việc thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT xin báo cáo Đại hội kết quả thực hiện như sau:

- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Tại cuộc họp HĐQT Quý 3/2022, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Về việc bổ sung ngành nghề “ Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Công trình điện gió” và ngành nghề “Sản xuất điện. Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh mua bán điện năng (trừ truyền tải và phân phối điện” : Công ty đã thực hiện các thủ tục với Văn phòng đăng ký kinh doanh và đã được cấp Giấy xác nhận số 164992/22 ngày 01/06/2022 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bổ sung thêm hai ngành nghề trên).

- Về việc thay đổi tên Công ty từ Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Viettel thành Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel và thay đổi Trang thông tin điện tử (Website) từ vietteltuvanvietke.com.vn thành vtk.com.vn: Công ty đã thực hiện các thủ tục với Văn phòng đăng ký kinh doanh và đã được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp lần thứ 11 ngày ngày 01/06/2022 về việc thay đổi hai nội dung trên.

- Thực hiện Nghị quyết số 3199/BB-VTK-HĐQT ngày 25/07/2022 của Hội đồng Quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2021, Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông, tỷ lệ chi trả 15% vốn góp của Chủ sở hữu, tổng số tiền là: 7.400.584.500 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ, bốn trăm triệu, năm trăm tám

mười bốn nghìn, năm trăm đồng) và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ chi trả 74,78% vốn góp của Chủ sở hữu với số lượng cổ phiếu tương ứng là 3.689.054 cổ phiếu. Công ty đã thực hiện các thủ tục với Văn phòng Đăng ký kinh doanh và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 12 ngày 02/03/2023 với vốn điều lệ của Công ty tăng lên là 86.227.770.000 đồng; Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp với số lượng cổ phiếu bổ sung 3.689.054 cổ phiếu; Quyết định chấp thuận số lượng cổ phiếu giao dịch bổ sung 3.689.054 cổ phiếu của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Cùng với việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, đổi tên Công ty, thay đổi trang thông tin điện tử của Công ty, trả cổ tức, phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thì Công ty thực hiện thay đổi Điều lệ với các nội dung có liên quan đến việc thay đổi trên. Ngoài ra Công ty cũng ban hành các Quy chế quản trị nội bộ khác: Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện Nghị quyết số 3199/BB-VTK-HĐQT ngày 25/07/2022 về việc chi quỹ thưởng người quản lý, Công ty đã thực hiện chi trả cho Người quản lý số tiền 434.825.000 đồng.

- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2022. Tổng số các hợp đồng là 283 hợp đồng với tổng giá trị 283,8 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2022 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 90,4 tỷ đồng doanh thu năm 2022, chiếm 41,7% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 9,4 tỷ đồng chiếm 36,3% lợi nhuận trước thuế của Công ty. Mở rộng ra tất cả các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel mang lại doanh thu năm 2022 là 173,3 tỷ đồng chiếm 79,8% tổng doanh thu của Công ty, qua đó giúp đảm bảo kế hoạch kinh doanh, đảm bảo nguồn việc và thu nhập cho CBNV.

3. Tổng kết hoạt động của HĐQT

a. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 10 cuộc họp, bàn thảo bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, để thông qua các nội dung liên quan đến việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty hàng quý, sáu tháng, định hướng phát triển Công ty hiện tại và trong tương lai.

b. Công tác ban hành quy định, quyết định

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã ban hành 12 nghị quyết và 04 quyết định, trong đó:

- 02 Nghị quyết về triệu tập ĐHĐCĐ thường niên và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2022; 01 Nghị quyết về chi trả cổ tức năm 2021; 01 Nghị quyết về chi quỹ thưởng người quản lý năm 2021; 01 Nghị quyết về phê duyệt



kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2022; 01 Nghị quyết về phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022; 01 Nghị quyết về điều chỉnh vốn điều lệ, số lượng cổ phần và Điều lệ Công ty; 01 Nghị quyết về bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty; 01 Nghị quyết về miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty; 01 Nghị quyết về bổ nhiệm và miễn nhiệm Kế toán trưởng Công ty; 01 Nghị quyết về bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị; 01 Nghị quyết về triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH.

- 04 quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức và Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2022.

c. Thù lao HĐQT, chi phí hoạt động của HĐQT

- Năm 2022, việc chi trả thù lao HĐQT được thực hiện theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể: Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 2 triệu đồng/người/tháng. Tổng số thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị là 108.000.000 đồng.

- Năm 2022 không phát sinh chi phí hoạt động của HĐQT.

4. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Ban Điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, sáng tạo, nghiêm túc, tận tụy. Từng thành viên của Ban Điều hành luôn bám sát chức trách, nhiệm vụ được giao, điều hành quyết liệt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Điều hành tích cực, chủ động trong việc đẩy mạnh công tác tìm kiếm nguồn việc bên ngoài Tập đoàn, mở rộng môi trường kinh doanh để tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao tỷ trọng doanh thu và vị thế của Công ty với thị trường bên ngoài.

- Năm 2022: Doanh thu đạt 217,866 tỷ đồng, hoàn thành 129,7% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 25,87 tỷ đồng, hoàn thành 115% kế hoạch.

Công ty đã từng bước khẳng định được vị thế, uy tín với các đối tác ngoài Tập đoàn. Doanh thu bên ngoài Tập đoàn đạt 41,7 tỷ đồng chiếm 20% tổng doanh thu, hoàn thành 126% kế hoạch, tăng trưởng 55% so với năm 2021.

- Trong năm 2022, trên cơ sở khoán khối sản xuất trực tiếp thì Ban Điều hành đã có những điều chỉnh kịp thời phù hợp để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả kinh doanh và thu nhập của CBCNV từ đó ngày càng tăng lên.

Bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một số điểm còn tồn tại:

- Về công tác đầu tư: Công tác đầu tư thực hiện rất chậm với tỷ lệ đầu tư rất thấp so với kế hoạch đề ra hoàn thành ~ 9%KH năm (7,2 tỷ/83 tỷ)

- Về Công tác nhân sự: Công tác tuyển dụng không theo kịp sự phát triển, mở rộng các ngành nghề mới của Công ty, thiếu hụt nhân sự có trình độ cao;

chưa xây dựng được cơ chế chính sách đủ tốt để tìm kiếm nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Về Công tác kinh doanh: Nhân sự kinh doanh còn mỏng, kiêm nhiệm, chưa mở rộng được mối quan hệ mà vẫn phải thông qua cấp Ban Giám đốc.

- Năng lực Công ty về một số lĩnh vực còn yếu dẫn tới khó khăn trong công tác đấu thầu.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin: Chuyển đổi số không hoàn thành theo kế hoạch năm, hiện mới chỉ ở bước khởi tạo, là vùng trũng của Tập đoàn. Chưa có bộ phận chuyên trách triển khai công tác chuyển đổi số Công ty.

- Về Công tác truyền thông: Chưa đẩy mạnh được hoạt động truyền thông quảng bá hình ảnh, thương hiệu Công ty ra thị trường, thúc đẩy hoạt động SXKD. Việc thay đổi hình ảnh từ Công ty tư vấn, thiết kế đơn thuần sang lĩnh vực dịch vụ theo đúng như tên gọi chưa rõ nét.

PHẦN B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

I. Dự báo tình hình thị trường

1. Đánh giá môi trường vĩ mô

- Chính phủ tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, quyết tâm thực hiện hiệu quả với nỗ lực cao nhất chương trình phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội với 3 Chương trình mục tiêu quốc gia “thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số”.

- Hệ thống luật pháp quản lý nhà nước về xây dựng hạ tầng, đấu thầu tiếp tục được hoàn thiện, phù hợp với xu thế, diễn biến của thị trường.

2. Đánh giá môi trường vi mô

a. Thị trường bên trong Tập đoàn

- Tập đoàn tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động. Chuyển đổi số cho các Bộ, Ban, Ngành và các doanh nghiệp và tăng cường đầu tư củng cố hạ tầng có sẵn.

- Với giá trị hạ tầng mạng lưới trị giá hàng tỷ USD trong và ngoài nước, được đầu tư trong một giai đoạn dài (trên 15 năm) và hiện nay chưa được số hóa để quản trị tới từng vị trí trạm BTS, các tuyến cáp quang, vi ba... Tập đoàn đã nhận thấy việc xuống cấp của từng công trình do đó đã chú trọng thực hiện quản trị, đánh giá chất lượng thường xuyên để nâng cấp, bảo dưỡng kéo dài tuổi thọ công trình, kiên cố hóa và ổn định cho việc khai thác lâu dài. Công ty đã tham gia sâu rộng vào việc tạo ra giá trị mới cho hạ tầng có sẵn trên cơ sở lợi ích to lớn của Tập đoàn và tạo nguồn thu ổn định, lâu dài cho Công ty.

- Tập đoàn đặt mục tiêu trọng tâm xây dựng hạ tầng 5G, là cơ hội để công ty theo sát công nghệ mới, chuẩn bị các giải pháp về tư vấn hạ tầng đảm bảo cho triển khai đồng loạt 5G trong tương lai.

b. Thị trường bên ngoài Tập đoàn

9106
NG T
PH
VÀ D
ETT
H - T

- Đối với các Bộ, Ban, Ngành, các đơn vị LLVT: Trên thế giới nói chung và đất nước ta nói riêng đang thực hiện cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 do đó tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin, an ninh, năng lượng. Đây chính là cơ hội cho Công ty tiếp cận, thâm nhập, mở rộng thị trường đến các Bộ, Ban, Ngành, địa phương, các tổ chức doanh nghiệp...

- Đối với các nhà mạng có có xu hướng tối ưu tiết kiệm chi phí giảm đầu tư mới, chú trọng đến việc kiên cố hạ tầng viễn thông, phòng chống thiên tai. Đây cũng là ngành nghề mà Công ty có đủ năng lực, đang thực hiện và sẽ phát triển mạnh trong thời gian tới với mục đích nâng cao tuổi thọ cho hạ tầng viễn thông, giảm chi phí đầu tư và đây cũng là xu thế của các nhà mạng trong việc tối ưu chi phí.

II. Phương hướng hoạt động

Một số chỉ tiêu chính về kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	217.863	280.000	128,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	25.866	30.805	119,1%
3	Lợi nhuận sau thuế	20.671	24.644	119,2%
4	Tổng tài sản	187.320	244.017	130,3%
5	Vốn chủ sở hữu	123.624	133.195	107,7%
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	93.836	190,2%
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	17,6%	19,4%	110,2%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	18,8%	20,9%

Trong năm 2023, Công ty xác định tiếp tục đẩy mạnh phát triển các trụ kinh doanh chính bao gồm:

- Kiểm soát chất lượng: Dự kiến doanh thu đạt 80 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2022 chiếm 28,6% tỷ trọng doanh thu. Đây là một trong những trụ phát triển chính của công ty năm 2022 và những năm tiếp theo bao gồm Kiểm định, giám sát thi công.

- Doanh thu các lĩnh vực mới (Đo lường, ICT, Giải pháp kiên cố hạ tầng viễn thông có sẵn, Đầu tư XHH,...): doanh thu dự kiến 125 tỷ đồng, tăng 89% so với năm 2022, chiếm 44,6% tỷ trọng doanh thu. Đây là trụ phát triển trọng tâm của Công ty trong năm 2023 và sẽ phát triển mạnh mẽ đem lại nguồn doanh thu rất lớn cho Công ty trong những năm tiếp theo.

- Ngành nghề truyền thống (tư vấn thiết kế, DD&CN): Dự kiến đạt 72 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2022, chiếm 25,7% tỷ trọng doanh thu. Công ty dự

kiến doanh thu truyền thống trong nước sẽ tiếp tục tăng trong năm 2023, do đó Công ty sẽ đẩy mạnh sang lĩnh vực mà các nhà mạng khác ngoài Viettel đang quan tâm đó là kiến cố hạ tầng viễn thông có sẵn để nâng cao tuổi thọ của công trình, kiểm soát chất lượng.

Để thực hiện kế hoạch năm 2023 và tạo nền móng vững chắc cho kế hoạch phát triển đến năm 2025, HĐQT lãnh đạo Công ty tập trung vào các nội dung mang tính chiến lược, như sau:

a) Điều chỉnh chiến lược 2021-2025

- Nghiên cứu thị trường, đối thủ cạnh tranh, xác định sứ mệnh Công ty đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030;

b) Thành lập Trung tâm đo lường và tối ưu toàn cầu tại VTK

- Thành lập nhóm nghiên cứu, phân tích, xây dựng đề án riêng biệt hình thành trung tâm đo lường;

- Đề xuất điều chuyển nguồn nhân lực chất lượng từ các cơ quan, đơn vị trong nội bộ Tập đoàn về Công ty triển khai SXKD theo đúng quy định;

- Đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại mang tầm quốc tế cho Trung tâm.

c) Đẩy mạnh đầu tư, hợp tác để phát triển bền vững

Thực hiện đầu tư hoặc hợp tác đầu tư các dự án hạ tầng VT- CNTT cho thuê trên toàn quốc:

- Nghiên cứu nhu cầu thị trường, các nhà mạng, các khách hàng có nhu cầu thuê hạ tầng VT-CNTT; Quảng cáo để xây dựng các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

- Tiếp xúc UBND/BQLDA xã/phường/quận huyện để giới thiệu năng lực, sản phẩm và hợp tác đầu tư hạ tầng VT-CNTT;

- Hợp tác với các đơn vị có năng lực để thực hiện xây dựng hạ tầng VT-CNTT.

- Chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực bộ phận đầu tư từ Công ty đến các đơn vị.

d) Xây dựng chiến lược nguồn nhân sự

- Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng, hoàn thành tuyển dụng cán bộ KEY cho các ngành nghề mới. Xây dựng cơ chế đủ mạnh thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Công ty sẽ thực hiện bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao với mục tiêu phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 2021-2025 dự kiến đến năm 2024 sẽ hoàn thành kế hoạch doanh thu đạt 350 tỷ đồng mà mục tiêu chiến lược doanh thu đến năm 2025 mới đạt được.

e) Chuyển đổi số theo chiến lược

- Tập trung xây dựng các phần mềm phục vụ tự động hóa quy trình sản xuất, quản trị của công ty như: Phần mềm nhân sự, tiền lương; Phần mềm quản



trị khách hàng; phần mềm thiết kế tự động hóa truyền dẫn, Gpon; Phần mềm theo dõi hợp đồng, sản lượng, doanh thu.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy định liên quan đến các mặt hoạt động SXKD Công ty. Đầu tư thiết bị phần cứng, phần mềm phục vụ công tác chuyển đổi số. Thành lập Bộ phận chuyên đổi số chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ CDS cho Công ty. Xây dựng khung chương trình chuyển đổi số thực hiện năm 2023.

f) Thực hiện đầu tư xã hội hóa hạ tầng VT-CNTT cho thuê, mở rộng không gian kinh doanh ngoài Tập đoàn.

Tiếp xúc với các nhà mạng, Ủy ban nhân dân, Ban quản lý dự án Quận, Huyện để giới thiệu các sản phẩm, năng lực của Công ty, từ đó Công ty có phương án cho đầu tư hạ tầng Viễn thông – CNTT và cho thuê lại. Đây là một trong những lĩnh vực mà Công ty hướng đến để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ra ngoài Tập đoàn, giảm sự phụ thuộc vào nguồn việc của Tập đoàn tăng năng lực cạnh tranh của Công ty đối với các đơn vị khác bên ngoài Tập đoàn.

g) Một số công việc nội dung khác

Nâng cao hoạt động kinh doanh, truyền thông: Truyền thông, quảng bá năng lực, thương hiệu của Công ty đến nhiều khách hàng hơn nữa thông qua Profile, Website, các kênh truyền thông,...; đẩy mạnh lan tỏa việc thực hiện kinh doanh đến tất cả các CBNV công ty; đẩy mạnh việc liên danh, hợp tác và tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển kinh doanh các lĩnh vực mới tạo doanh thu bền vững.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lĩnh vực kỹ thuật, CNTT;

Khẳng định vai trò trong hệ sinh thái Viettel: Đồng hành cùng Tập đoàn trong quá trình đầu tư, xây dựng hạ tầng mạng lưới viễn thông - CNTT trong nước và nước ngoài. Với khát vọng thành lập Trung tâm Đo lường tầm cỡ quốc tế để ngoài thực hiện cho Tập đoàn còn tìm kiếm nguồn công việc ra thị trường trong và ngoài nước.

Tiếp tục mở rộng thị trường lĩnh vực truyền thông ra ngoài Tập đoàn: Mở rộng lĩnh vực hoạt động về lĩnh vực truyền thông, đo lường, gia cố cùng cố,... ra ngoài Tập đoàn, giảm sự phụ thuộc vào nguồn việc của Tập đoàn.

g) Nâng cao năng lực cạnh tranh để mở rộng lĩnh vực tư vấn thiết kế dân dụng và công nghiệp, Tư vấn Giám sát:

- Mở rộng lĩnh vực hoạt động về tư vấn xây dựng công trình dân dụng: thị trường Bất động sản rất lớn, có tiềm năng, có nhiều cơ hội để triển khai đồng bộ tư vấn thiết kế kiến trúc kết hợp các giải pháp Smart.

- Lĩnh vực Giám sát ngoài Giám sát thi công viễn thông cần mở rộng giám sát thi công dân dụng công nghiệp,...

h) Giám sát chặt chẽ toàn bộ hoạt động của Ban Điều hành đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ khác giúp Công ty phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng phát triển năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.TC;Hà.



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
Về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

I. Tổng quan về môi trường kinh doanh

1. Thuận lợi

- Hệ thống luật pháp quản lý nhà nước về xây dựng hạ tầng, đấu thầu đang dần được hoàn thiện, phù hợp với xu thế của thị trường, đòi hỏi chất lượng sản phẩm cũng như năng lực nội tại cao của các doanh nghiệp trong ngành.

- Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chương trình Chuyển đổi số Quốc gia với mục tiêu đến năm 2030, kinh tế số chiếm 30% GDP; tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%. Nắm bắt cơ hội từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cùng với sự đòi hỏi cấp thiết của Chính phủ, của doanh nghiệp cũng như của toàn xã hội, các doanh nghiệp viễn thông Việt Nam cũng đã có những bước chuyển mạnh mẽ từ nhà cung cấp dịch vụ viễn thông truyền thống thành nhà cung cấp dịch vụ số, mục tiêu hướng đến các sản phẩm và dịch vụ số mới.

- Các Bộ, Ban, Ngành, các Tỉnh, Huyện, các đơn vị LLVT: Đã chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng Viễn thông – CNTT tạo cơ hội cho Công ty tiếp cận, mở rộng thị trường trong lĩnh vực tư vấn thiết kế hạ tầng viễn thông – CNTT.

- Tập đoàn duy trì đà tăng trưởng, vai trò dẫn dắt trong chiến lược Chuyển đổi số quốc gia. Chủ trương xã hội hóa hạ tầng viễn thông, tăng cường củng cố gia cố hạ tầng mạng lưới.

2. Khó khăn

- Tình hình tình hình kinh tế, xã hội nước ta gặp rất nhiều khó khăn sau khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, giá xăng dầu nguyên vật liệu tăng cao, thiên tai bão lũ ngày càng bất thường. Tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất của nhiều nền kinh tế lớn. Trong bối cảnh chung đó cũng ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tập đoàn Viettel giảm đầu tư xây dựng mới hạ tầng viễn thông trong nước và nước ngoài dẫn đến doanh thu của Công ty trong lĩnh vực tư vấn thiết kế có xu hướng giảm dần.



- Việc tiếp cận nguồn việc từ các nhà mạng bên ngoài Tập đoàn gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các Công ty tư vấn truyền thống của các nhà mạng.

- Một số ngành nghề mới của Công ty (Thiết kế dân dụng và công nghiệp, Tư vấn giám sát, ICT, Đo lường) còn non trẻ gặp khó khăn khi cạnh tranh với các Công ty khác trên thị trường.

- Ngành nghề Công ty định hướng sẽ phát triển mạnh như giải pháp kiên cố, TVGS thời gian thực hiện kéo dài, khó khăn, vướng mắc trong khâu tập hợp hồ sơ hoàn công quyết toán để lên doanh thu.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022

1. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2022

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	KH 2022	TH 2022	% HT	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	168.000	217.863	129,7%	
2	Lợi nhuận trước thuế	22.479	25.866	115,1%	
3	Lợi nhuận sau thuế	17.984	20.671	114,9%	
4	Tổng tài sản	183.927	187.320	101,8%	
5	Vốn chủ sở hữu	124.709	123.624	99,1%	
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	49.337	100,0%	
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	15,5%	17,6%	113,5%	
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	89,78%	100,0%	

Trong năm 2022 là một năm đầy nỗ lực của Ban Điều hành cùng toàn thể CBNV Công ty trong việc tìm kiếm và triển khai công việc. Ban Điều hành công ty đã điều hành quyết liệt, sáng tạo, tìm kiếm các giải pháp để hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất năm 2022.

2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Hoạt động sản xuất kinh doanh:

a.1) Lĩnh vực tư vấn:

✦ Thiết kế hạ tầng Viễn thông và Công nghệ thông tin

Hoàn thành doanh thu 83 tỷ, đạt 134% Kế hoạch, tăng trưởng 46% so với năm 2021

Khẳng định được vị thế nhà thầu tư vấn thiết kế hạ tầng số 01 Việt Nam, chiếm 20% thị phần Mobifone trên toàn quốc, mở rộng được khách hàng sang EVN và VNPT.

✦ Kiểm định Chất lượng công trình

Hoàn thành doanh thu 64 tỷ, đạt 115% Kế hoạch, tăng trưởng 1% so với năm 2021

Công tác kiểm định góp phần quan trọng mang lại sự ổn định cho hạ tầng mạng lưới, năm 2022 thực hiện kiểm định ~ 5.000 cột anten giúp Tổng Công ty Mạng lưới Viettel phát hiện các cột không đảm bảo an toàn để triển khai khắc phục kịp thời.

✦ **Giải pháp Hạ tầng viễn thông**

Hoàn thành doanh thu 61 tỷ, đạt 162% Kế hoạch, tăng trưởng 322% so với năm 2021

Chủ động, thích ứng nhanh trong công tác điều hành sản xuất đáp ứng tiến độ, đặc biệt là thực hiện ứng phó với cơn bão số 4 tại miền Trung đảm bảo an toàn hạ tầng mạng lưới cho Tập đoàn. Xung kích trong công tác triển khai củng cố hạ tầng mạng lưới cho các nhà mạng, tiếp xúc khách hàng ngoài Viettel như Mobifone, Vinaphone ...

a.2) Lĩnh vực dịch vụ:

✦ **Đo lường và tối ưu hệ thống viễn thông**

Hoàn thành doanh thu 4 tỷ, đạt 68% Kế hoạch, tăng trưởng 652% so với năm 2021

Xây dựng đề án thành lập Trung tâm đo lường dịch vụ viễn thông làm tiền đề phát triển thành nghề mũi nhọn của Công ty. Hoàn thành đo 240 mô hình truyền sóng phục vụ tối ưu mạng 2G, 3G, 4G và xây dựng mạng 5G cho Viettel; Thống nhất phương án đo mô hình truyền sóng cho thị trường Campuchia và Lào. Đo kiểm phối nhiệm ~ 3000 trạm gốc di động.

✦ **Đầu tư hạ tầng kinh doanh**

Hoàn thành doanh thu 3 tỷ, đạt 53% kế hoạch, tăng trưởng 198% so với năm 2021;

Nghiên cứu đầu tư các dự án hạ tầng cho thuê (biển quảng cáo, trạm BTS, nhà kho logistic), đầu tư thử nghiệm 6 trạm XHH và 05 biển tầm lớn đưa vào kinh doanh.

b) Công tác quản lý cổ đông

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, chi trả cổ tức 15% bằng tiền và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ phát hành 74,78% vốn điều lệ.

- Cơ cấu cổ đông chốt danh sách tại ngày 04/04/2023:

TT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ trọng
I	Cổ đông trong nước	619	4.892.832	99,2%
	Tổ chức	5	3.294.155	66,8%
	Cá nhân	614	1.598.677	32,4%
II	Cổ đông nước ngoài	16	40.891	0,8%

109106
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 AN VÀ D
 IETT
 ĐỊNH -

TT	Nội dung	Số lượng cổ đồng	Số lượng cổ phần	Tỷ trọng
	Tổ chức	2	15.800	0,3%
	Cá nhân	14	25.091	0,5%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	Cộng	635	4.933.723	100%

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Dự báo về môi trường kinh doanh

- Xã hội: Năm 2023, Chính phủ tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, quyết tâm thực hiện hiệu quả với nỗ lực cao nhất chương trình phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội với 3 Chương trình mục tiêu quốc gia “thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số”.

- Tập đoàn: Tập đoàn tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động. Chuyển đổi số cho các Bộ, Ban, Ngành và các doanh nghiệp và tăng cường đầu tư củng cố hạ tầng có sẵn, chú trọng phát triển hạ tầng 5G.

- Bên ngoài: Các cơ quan Bộ/Ban/Ngành tiếp tục đầu tư vào hạ tầng và công nghệ thông tin, an ninh, năng lượng. Các nhà mạng tối ưu tiết kiệm chi phí, chú trọng vào kiên cố hạ tầng, xu hướng đầu tư mới giảm.

- Công ty: Xây dựng đơn vị thành nhà cung cấp các sản phẩm tư vấn, dịch vụ có giá trị cho Tập đoàn và xã hội, cung cấp dịch vụ ra thế giới, tăng trưởng bình quân ~ 35%/năm. Mục tiêu chiến lược đến năm 2030 là doanh nghiệp nghìn tỷ.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	217.863	280.000	128,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	25.866	30.805	119,1%
3	Lợi nhuận sau thuế	20.671	24.644	119,2%
4	Tổng tài sản	187.320	244.017	130,3%
5	Vốn chủ sở hữu	123.624	133.195	107,7%
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	93.836	190,2%

7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	17,6%	19,4%	110,2%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	18,8%	20,9%

2. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện

a) Điều chỉnh mục tiêu chiến lược giai đoạn đến 2025

Mục tiêu:

Nghiên cứu thị trường, đối thủ cạnh tranh, xác định sứ mệnh Công ty đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030 theo 02 lĩnh vực chính *Tư vấn* và *Dịch vụ*, trong đó:

- Lĩnh vực *Tư vấn* (lĩnh vực truyền thống): Tư vấn hạ tầng Viễn thông; Kiểm định chất lượng công trình; Giải pháp hạ tầng viễn thông.
- Lĩnh vực *Dịch vụ* (là không gian mở rộng kinh doanh tạo động lực tăng trưởng giai đoạn đến 2025 và các năm tiếp theo): Đo lường và tối ưu hệ thống mạng viễn thông; Đầu tư hạ tầng kinh doanh (đầu tư biển quảng cáo; trạm BTS; nhà kho,...).

Giải pháp:

Tìm hiểu các nguồn chi phí của Tập đoàn để nghiên cứu, hình thành các ngành nghề mới phù hợp với xu thế thị trường và tối ưu chi phí cho Tập đoàn.

Xác định lộ trình, giao nhiệm vụ đến từng tập thể, cá nhân thực hiện xây dựng chiến lược cho Công ty.

Thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo, định hướng của Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn và ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị trong Tập đoàn.

Duy trì, mở rộng mối quan hệ hợp tác với các Bộ ngành, Chính quyền địa phương và các Doanh nghiệp lớn (Mobifone, VNPT, EVN, Dầu khí,...); Tích cực phối hợp, bám nắm các dự án trọng điểm để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty; Thường xuyên nghiên cứu, rà soát cơ chế chính sách, tạo hành lang pháp lý để Công ty và các đơn vị phát triển.

Nâng cao năng lực tổ chức, cá nhân, chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực bộ phận kinh doanh, đấu thầu, đặc biệt đấu thầu qua mạng để tìm kiếm nguồn việc cho SXKD. Tăng cường truyền thông, quảng bá năng lực, thương hiệu của Công ty đến khách hàng thông qua Profile, Website, các kênh OTT,... Đẩy mạnh lan tỏa việc Kinh doanh đến tất cả các CBNV công ty với các chính sách khen thưởng hấp dẫn.

b) Xây dựng đề án hình thành Trung tâm đo lường tại Công ty.

Mục tiêu:

Thành lập Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu với mục tiêu trở thành Trung tâm hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực đo lường với bước đầu thị phần Viettel và từng bước ra các thị trường là các nhà mạng trong nước và nước ngoài để có nguồn doanh thu lớn, ổn định ngoài Viettel giảm sự phụ thuộc vào nguồn việc của Tập đoàn.



Giải pháp:

Thành lập nhóm nghiên cứu, phân tích, xây dựng đề án riêng biệt hình thành trung tâm đo lường;

Đề xuất điều chuyển nguồn nhân lực chất lượng từ các cơ quan, đơn vị trong nội bộ Tập đoàn về VTK triển khai SXKD theo đúng quy định;

Đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại mang tầm quốc tế cho trung tâm.

c) *Đẩy mạnh đầu tư, hợp tác để phát triển bền vững.*

Mục tiêu:

Thực hiện hợp tác các đơn vị trong những lĩnh vực ngành nghề của các bên để đưa sản phẩm dịch vụ dựa trên thế mạnh của các bên ra ngoài thị trường.

Giải pháp:

Nghiên cứu nhu cầu thị trường, các nhà mạng, các khách hàng có nhu cầu thuê hạ tầng VT-CNTT để đầu tư các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

Tiếp xúc UBND/BQLDA xã/phường/quận huyện để giới thiệu năng lực, sản phẩm và hợp tác đầu tư hạ tầng VT-CNTT.

Hợp tác với các đơn vị có năng lực để thực hiện xây dựng hạ tầng VT-CNTT.

Chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực bộ phận đầu tư từ Công ty tới các trung tâm.

Tăng cường hợp tác với các đối tác lớn theo từng lĩnh vực ngành nghề để học hỏi kinh nghiệm, hợp tác triển khai các dự án lớn.

d) *Chuyển đổi số theo chiến lược*

Mục tiêu:

Thực hiện chiến lược, chương trình hành động chuyển đổi số đạt 2,5 - 3 điểm.

Giải pháp:

Tập trung xây dựng các phần mềm phục vụ tự động hóa quy trình sản xuất, quản trị của công ty như: Phần mềm nhân sự, tiền lương; Phần mềm quản trị khách hàng; phần mềm thiết kế tự động hóa truyền dẫn, Gpon; Phần mềm theo dõi hợp đồng, sản lượng, doanh thu.

Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy định liên quan đến các mặt hoạt động SXKD Công ty. Đầu tư thiết bị phần cứng, phần mềm phục vụ công tác chuyển đổi số. Thành lập Bộ phận chuyên đổi số chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ CDS cho Công ty. Xây dựng khung chương trình chuyển đổi số thực hiện năm 2023.

e) *Thực thi chiến lược nguồn nhân lực*

Mục tiêu:

Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng, hoàn thành tuyển dụng cán bộ KEY cho các ngành nghề mới.

Giải pháp:

Thực thi chiến lược nguồn nhân lực đã được phê duyệt bằng các chương trình hành động cụ thể.

Xây dựng cơ chế đủ mạnh thu hút nguồn nhân lực chất lượng.

Nghiên cứu, rà soát, bổ sung các chính sách nhằm thu hút, gìn giữ nguồn nhân lực chất lượng cao đặc biệt các lĩnh vực mới, khó (ICT, Đo lường, củng cố gia cố,...)

f) Phát huy giá trị văn hóa VTK

Mục tiêu:

CBNV Công ty hiểu rõ, hiểu sâu giá trị văn hóa của Công ty, Tập đoàn và ứng dụng vào hoạt động SXKD.

Giải pháp:

Tổ chức truyền thông, phối hợp với học viện Viettel đào tạo văn hóa hàng tháng, quý giúp cho CBNV Công ty hiểu rõ, hiểu sâu giá trị văn hóa của VTK, Viettel và ứng dụng vào hoạt động SXKD.

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC.Hà.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đăng Hùng

Số: 03 /BC-VTK-BKS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Báo cáo của Ban Giám đốc và Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung kiểm soát của năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022.

1. Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

1.1. Các cuộc họp và quyết định của Ban Kiểm soát

Năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý và tham dự 08 cuộc họp HĐQT. Các quyết định đã được thông qua tại cuộc họp Ban Kiểm soát:

- Thông qua đề xuất Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là Công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
- Thông qua các nội dung Ban Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động SXKD định kỳ của Công ty.

1.2. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Việc chi trả thù lao Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo Nghị quyết 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Tổng thù lao Ban Kiểm soát năm 2022 là 469.131.858 đồng.

1.3. Báo cáo về kết quả kinh doanh của và Giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty



Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ, Luật doanh nghiệp, Quy chế hoạt động và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

a. Về Công bố thông tin

- Công bố thông tin: Trong năm, BKS đã giám sát việc công bố thông tin của Công ty, kịp thời đốc thúc Công ty thực hiện đầy đủ, đúng hạn việc công bố thông tin theo quy định của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

b. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	% HT
I	Chỉ tiêu kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	168.000	217.863	129,7%
2	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	22.479	25.866	115,1%
3	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	17.984	20.671	114,9%
4	LNTT/DT		11,87%	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		77,3%	
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		22,7%	
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		34,0%	
4	Nguồn VCSH/Tổng NV		66,0%	
5	Hệ số thanh toán ngắn hạn		2,27	
6	Hệ số thanh toán nhanh		2,04	
7	ROE		17,6%	
8	ROA		12,5%	
9	EPS		4.196	

- Qua kết quả tài chính năm 2022 cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như: Vốn chủ sở hữu, Vốn điều lệ, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức đã được Nghị Quyết số 01/NQ-

VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua.

- Đánh giá: Công ty đã thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính hiệu quả, lành mạnh thể hiện tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư được bảo toàn và phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

1.4. Thẩm tra báo cáo tài chính

- BCTC được lập theo quy định của Pháp luật
- Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, ghi chép, lưu trữ theo đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC cho ý kiến Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý và đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định và phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành tại Việt Nam.

1.5. Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành

- Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành đến các phòng, trung tâm, dự án được thực hiện tốt.
- BKS đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cũng như các văn bản về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.6. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên

- Trên cơ sở Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát, các Kiểm soát viên đã chủ động tích cực trong các hoạt động chuyên môn, duy trì chế độ công tác, nội quy và các quy định nội bộ của Công ty.

Đánh giá chung, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ Công ty. Các Kiểm soát viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

- HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT đã điều hành Công ty bằng các Nghị quyết được biểu quyết tại phiên họp hoặc thông qua nhiều quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết



của ĐHĐCĐ, nội dung phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

- HĐQT đã hoàn thành các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền (lựa chọn đơn vị kiểm toán; chi trả cổ tức bằng tiền; phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; bổ sung ngành nghề kinh doanh; thay đổi trang thông tin điện tử (Website) của Công ty; đổi tên Công ty; sửa đổi Điều lệ Công ty).

- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2022. Tổng số các hợp đồng là 283 hợp đồng với tổng giá trị 283,8 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2022 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 90,4 tỷ đồng doanh thu năm 2022, chiếm 41,7% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 9,4 tỷ đồng chiếm 36,3% lợi nhuận trước thuế của Công ty. Mở rộng ra tất cả các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel mang lại doanh thu năm 2022 là 173,3 tỷ đồng chiếm 79,8% tổng doanh thu của Công ty, qua đó giúp đảm bảo kế hoạch kinh doanh, đảm bảo nguồn việc và thu nhập cho CBNV.

- HĐQT đã thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2022.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của HĐQT vẫn còn hạn chế về định hướng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Ban Giám đốc:

Với trách nhiệm, sự nỗ lực, sự sáng tạo và cố gắng của Ban Giám đốc trực tiếp đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành mọi hoạt động của Công ty hàng ngày theo các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Nội dung điều hành của Ban Giám đốc Công ty tuân thủ theo đúng các Nghị quyết của HĐQT, phù hợp với chức năng quyền hạn của Ban Giám đốc Công ty.

Trong năm 2022, Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện vượt kế hoạch 2022 đề ra trong tình hình những tháng đầu năm 2022 là đỉnh của dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp, lực lạm phát tăng cao, giá xăng dầu, nguyên vật liệu tăng, tình hình thiên tai bão lũ ngày càng bất thường.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của Ban Điều hành còn một số tồn tại sau:

- Chưa tìm kiếm được các nhân sự key cho các lĩnh vực ngành nghề mới.
- Chưa xây dựng được cơ chế, chính sách đủ tốt để giữ chân người lao động có kinh nghiệm.
- Đối với công tác kinh doanh: nhân sự kinh doanh còn thiếu, chưa bám sát được toàn bộ khách hàng, chưa có các kỹ thuật phân tích chuyên sâu về thị trường bên ngoài để đưa ra các quyết định tốt nhất.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Thực hiện theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị. Đồng thời bám sát Kế hoạch Ban Kiểm soát năm 2023 để thực hiện bao gồm các nhiệm vụ:

- Kiện toàn Ban Kiểm soát chuyên trách Công ty, phân công nhiệm vụ trong BKS và thống nhất báo cáo Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023.
- Giám sát tính hợp pháp, hợp lý trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, của HĐQT.
- Thẩm định tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính quý, năm.
- Kiến nghị HĐQT các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.
- Giám sát hiệu lực, sự tuân thủ hệ thống quy trình, quy định.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin Công ty.
- Giám sát các hoạt động đặc thù khác.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện tốt nhất để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.



Số: 01 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 với những chỉ tiêu chính như sau (*chi tiết theo BCTC đính kèm*):

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	187.320.290.671
2	Tài sản ngắn hạn	144.813.186.080
3	Tài sản dài hạn	42.507.104.591
4	Nợ phải trả - <i>Nợ vay:</i>	63.696.483.915 0
5	Vốn chủ sở hữu	123.623.806.756
6	Tổng doanh thu và Thu nhập khác	217.863.259.445
7	Giá vốn hàng bán và chi phí khác	191.997.375.497
8	Lợi nhuận trước thuế	25.865.883.948
9	Thuế TNDN	5.194.776.790
10	Lợi nhuận sau thuế	20.671.107.158

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC, Hà.



Số: 02 /TTr-VTK-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua 02 nội dung như sau:

I. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	1.604.391.519	
2	LNST trên BCTC năm 2022	20.671.107.158	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2022	22.275.498.677	
4	Trích lập các quỹ	6.045.000.000	
4.1	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	5.470.000.000	
4.2	Trích quỹ thưởng của Người quản lý	575.000.000	
5	Chi trả cổ tức	16.230.498.677	
	<i>Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ</i>	<i>18,823%</i>	
	Trong đó:		
-	Trả cổ tức bằng tiền	8.622.777.000	
	<i>Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ</i>	<i>10%</i>	
-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	7.607.721.677	
	<i>Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu/Vốn điều lệ</i>	<i>8,823%</i>	
6	LNST chưa phân phối	0	



Đề xuất:

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.1: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.2 của Công ty.

II. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của năm 2022

1. Phương án phát hành:

- **Tên cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

- **Loại cổ phần phát hành:** Cổ phần phổ thông.

- **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/ cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)

- **Tổng số cổ phần hiện có:** 8.622.777 cổ phần

- **Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:** 760.772 cổ phần (tương đương 8,823% tổng số cổ phần hiện có là 8.622.777 cổ phần, nâng tổng số cổ phần của Công ty dự kiến sau khi phát hành lên 9.383.549 cổ phần).

- **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 7.607.720.000 đồng.

- **Tỷ lệ thực hiện:** 1.000.000:88.228 (mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được thêm 88.228 cổ phần mới)

- **Nguồn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.

- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ tức.

- **Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền:** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, căn cứ vào tình hình thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

- **Phương thức thực hiện:** Cổ đông có tên trong danh sách vào ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận số lượng cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ thực hiện.

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phần cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (nếu phát sinh) sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ và được ghi nhận bổ sung vào lợi nhuận chưa phân phối và để lại năm sau.

- **Thời gian dự kiến phát hành:** Trong năm 2023 (sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phương án phát hành).

2. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty quyết định những vấn đề sau và giao cho Giám đốc Công ty tiến hành:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2022 và quyết định việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty bằng phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội; Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số lượng cổ phiếu phát hành thành công.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo quy mô vốn điều lệ tăng thêm và báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TC, Hà.



Thượng tá Đào Xuân Vũ



Số: 03 /TTr-VTK-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất
mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS), như sau:

I. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2022

1. Hội đồng Quản trị

Tổng mức thù lao năm 2022 là: 108.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng.

- Thù lao của các thành viên HĐQT khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.

2. Ban Kiểm soát

Tổng thù lao của BKS năm 2022: 469.131.858 đồng, trong đó:

- Thù lao của Trưởng BKS chuyên trách chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty.

- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng.

II. Đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023

1. Nguyên tắc chung

a) Đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách:

Đề xuất mức thù lao Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách như sau:

- Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách được hưởng thù lao theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty.

- Hưởng các lợi ích khác theo Quy chế nội bộ của Công ty.

b) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách: hưởng thù lao cố định.

c) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức danh quản lý tại Công ty: Hưởng lương theo Quy chế lương của Công ty và hưởng thù lao cố định như đối với thành viên Hội đồng Quản trị không chuyên trách.

2. Đề xuất thù lao của HĐQT



Số: 04/TP-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, như sau:

1. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán phải nằm trong danh sách các đơn vị đủ điều kiện kiểm toán theo công bố của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Phải có kinh nghiệm kiểm toán các lĩnh vực kinh doanh của Công ty;
- Phải có uy tín về chất lượng dịch vụ và đảm bảo thời gian kiểm toán, phí kiểm toán ở mức hợp lý.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Căn cứ theo các tiêu chí trên, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách một số Công ty Kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một Công ty Kiểm toán trong danh sách các công ty nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Giám đốc ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT,TC;Truong.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Phan Thế Trường

Số: 05 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch
với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận về việc Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel ký kết các Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (sau đây gọi tắt là “Tập đoàn Viettel”). Cụ thể như sau:

I. Báo cáo kết quả ký hợp đồng năm 2022

Được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, theo tờ trình số 07/TTr-VTK-ĐHĐCĐ, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ký các hợp đồng với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông quân đội. Cụ thể như sau:

1. Các hợp đồng đã ký

Trong năm 2022, Công ty đã ký kết các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel. Tổng số các hợp đồng ký năm 2022 là Tổng số các hợp đồng là 283 hợp đồng với tổng giá trị 283,8 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty).

2. Lợi nhuận, giá trị đem lại cho Công ty

Các hợp đồng năm 2022 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 90,4 tỷ đồng doanh thu năm 2022, chiếm 41,7% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 9,4 tỷ đồng chiếm 36,3% lợi nhuận trước thuế của Công ty.

II. Đề xuất ĐHĐCĐ chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel năm 2023.

HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch, hợp đồng mang tính chất thường xuyên, liên tục với cổ đông là Tập đoàn Viettel có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản và các giao dịch, hợp đồng dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất của Công ty. Với nguyên tắc phù hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh năm, kế hoạch đầu tư mua sắm, chiến lược phát triển Công ty đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư mua sắm, quy định về quản lý hoạt động đầu tư, mua sắm nội bộ.

Tổng giá trị giao dịch, hợp đồng năm 2023 của Công ty với Tập đoàn Viettel không vượt quá 176% (~ 500 tỷ đồng) so với tổng giá trị giao dịch, hợp đồng năm 2022 và không có nội dung nào gây bất lợi cho Công ty và cổ đông. Cụ thể như sau:



1. Các doanh nghiệp, đơn vị mà Công ty thực hiện giao dịch:

- Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
- Các Chi nhánh của cổ đông Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội
- Các Công ty mà Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội có khả năng chi phối hoạt động thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc thông qua việc ra quyết định của Công ty.

2. Phạm vi, nội dung công việc của hợp đồng, giao dịch. Có thể chia thành các nhóm công việc chính như sau:

- Nhóm 1: Khảo sát, thiết kế (trạm BTS, tuyến truyền dẫn, GPON, công trình kiến trúc ...).
- Nhóm 2: Kiểm định chất lượng công trình; Triển khai các giải pháp để kiên cố hạ tầng mạng lưới; đo sóng, đo mô hình truyền sóng, KCS các thiết bị viễn thông, Giám sát chất lượng công trình,....
- Nhóm 3: Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Thẩm tra, khoan khảo sát địa chất,...
- Nhóm 4: Thẩm tra, khoan khảo sát địa chất,...
- Nhóm 5: Thi công nội thất, ICT.
- Nhóm 6: Cho thuê hạ tầng viễn thông, CNTT; điện gió,...

Các hợp đồng, giao dịch được thực hiện khi đảm bảo các nguyên tắc:

- Giá sử dụng trong hợp đồng hoặc giao dịch là giá thị trường tại thời điểm hợp đồng được ký kết hoặc giao dịch được thực hiện;
- Thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng đảm bảo nguyên tắc quyền và nghĩa vụ, lợi ích không trái pháp luật và nguyên tắc giao dịch độc lập.

3. Thời gian giao kết các hợp đồng, giao dịch: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động quyết định, triển khai ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan nêu trên theo đúng quy định và có trách nhiệm thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch định kỳ 06 tháng /lần. Công ty sẽ có trách nhiệm công bố thông tin chi tiết giao dịch liên quan và báo cáo lại ĐHĐCĐ kết quả thực hiện ký kết hợp đồng cả năm 2023 trong kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Do thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 dự kiến vào tháng 04/2024, nên ĐHĐCĐ cho phép Người đại diện theo pháp luật ký các hợp đồng từ đầu năm 2024 có tính chất tương tự năm 2023 nhằm đảm bảo pháp lý cho việc thực hiện hợp đồng và lợi ích mang lại cho Công ty. Công ty sẽ có văn bản chính thức báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 cho phép thực hiện các giao dịch trên và báo cáo tại kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC;Hà.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thượng tá Đào Xuân Vũ



- Ông Nguyễn Đăng Hùng
CCCD: 001079033763, ngày cấp 25/04/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
(Chi tiết sơ yếu lý lịch ứng viên đính kèm)
- 7. Thông qua danh sách ứng viên đề bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát:
- Bà Phan Thị Hồng Hạnh
CCCD: 001183019740, ngày cấp: 26/10/2016, nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
(Chi tiết sơ yếu lý lịch ứng viên đính kèm)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát và thực hiện công tác bầu cử theo các Tờ trình/Quy chế/Thê lệ bầu cử trình Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT,TC;Hà.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thượng tá Đào Xuân Vũ